

Số: /KH-PTTH

Bắc Kạn, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn năm 2022

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BTTTT ngày 26/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên và đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức Âm thanh viên, Phát thanh viên, Kỹ thuật dựng phim, Quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức Âm thanh viên, Phát thanh viên, Kỹ thuật dựng phim, Quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-BKHCN ngày 20/01/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 14/2022/TT-BKHCN ngày 11/10/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành

khoa học và công nghệ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHCN ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; cán bộ, công chức, viên chức; người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 2329/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực của vị trí việc làm thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc điều chỉnh Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực của vị trí việc làm thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của UBND tỉnh về việc giao tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh năm 2022;

Căn cứ Công văn số 908/SNV-CCVC ngày 20/6/2022 của Sở Nội vụ về việc tuyển dụng viên chức năm 2022;

Căn cứ Công văn số 1894/SNV-CCVC ngày 17/11/2022 của Sở Nội vụ về việc tuyển dụng viên chức của Đài Phát thanh và Truyền hình năm 2022,

Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Đài PT&TH Bắc Kạn bảo đảm chất lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển dụng viên chức phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật để lựa chọn được những người có trình độ và năng lực theo yêu cầu, tiêu chuẩn của vị trí cần tuyển dụng.

- Tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào biên chế sự nghiệp được giao năm 2022, nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và quỹ tiền lương của đơn vị sự nghiệp công lập.

II. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC GIAO VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CHƯA SỬ DỤNG

1. Số lượng người làm việc được giao: 64 người, trong đó có 57 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, 07 người hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp.

2. Số lượng người làm việc chưa sử dụng: 06 người hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp.

III. NHU CẦU VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

1. Chỉ tiêu tuyển dụng: Tổng số **05** chỉ tiêu hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị, cụ thể:

- + Vị trí Quay phim (chức danh nghề nghiệp Quay phim hạng IV): 03 chỉ tiêu.
- + Vị trí Kỹ thuật truyền dẫn phát sóng (chức danh nghề nghiệp Kỹ sư hạng III): 01 chỉ tiêu.

+ Vị trí Biên tập viên tiếng Dao (chức danh nghề nghiệp Biên tập viên hạng III): 01 chỉ tiêu.

(Có Biểu nhu cầu tuyển dụng viên chức kèm theo)

2. Phương thức tuyển dụng: Bằng hình thức xét tuyển.

IV. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng dự tuyển

Người có đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 2, Mục IV, Kế hoạch này, có nguyện vọng vào làm việc tại các phòng chuyên môn thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, loại hình đào tạo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam, tuổi đời dự tuyển từ đủ 18 tuổi trở lên;

- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;

- Có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

3. Các trường hợp không được đăng ký dự tuyển:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

4. Tiêu chuẩn dự tuyển theo vị trí việc làm

a) Vị trí việc làm Quay phim (chức danh Quay phim hạng IV)

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành quay phim.

b) Vị trí việc làm Kỹ thuật truyền dẫn phát sóng (chức danh Kỹ sư hạng

III)

- Có trình độ đại học Công nghệ thông tin trở lên thuộc chuyên ngành Quản trị mạng.

c) Vị trí việc làm Biên tập viên (tiếng Dao, chức danh Biên tập viên hạng

III)

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành báo chí, xuất bản. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học khác ngành báo chí, xuất bản thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí, xuất bản do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành báo chí, xuất bản.

- Là người dân tộc Dao, nói thông thạo tiếng Dao.

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ TUYỂN DỤNG

1. Nội dung, hình thức và thời gian xét

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thực hành.
- Nội dung, thời gian thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.
- + Thực hành vị trí Quay phim: 90 phút.
- + Thực hành vị trí Kỹ thuật truyền dẫn phát sóng: 180 phút.
- + Thực hành vị trí Biên tập viên tiếng Dao: 60 phút.
- Điểm thực hành được tính theo thang điểm 100 điểm và không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thực hành.

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:
 - + Có kết quả điểm thực hành tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
 - + Có kết quả điểm tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.
- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thực hành vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

VI. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

V. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển

- Có mẫu phiếu kèm theo Kế hoạch này.
- Lưu ý: Người đăng ký dự tuyển viên chức chỉ được đăng ký dự tuyển ở một vị trí trong danh mục các vị trí cần tuyển và phải chịu trách nhiệm về tính trung thực trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

2. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: 30 ngày, kể từ ngày có thông báo tuyển dụng (**Từ ngày 16/12/2022 đến 16 giờ 30 phút, ngày 14/01/2023**).

3. Địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại Phòng Tổ chức và Hành chính, Đài PT&TH Bắc Kạn (Tổ 6, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn) hoặc gửi theo đường bưu chính (trường hợp gửi theo đường bưu chính thì tính thời gian theo dấu công văn đến Đài PT&TH Bắc Kạn chậm nhất vào ngày **14/01/2023**).

- Địa chỉ liên hệ: Phòng Tổ chức và Hành chính, Đài PT&TH Bắc Kạn, số điện thoại 02093 870 533.

4. Thời gian và địa điểm tuyển dụng: Theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng viên chức.

VI. KINH PHÍ TUYỂN DỤNG

Mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí tuyển dụng thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Mức thu phí tuyển dụng: 500.000 đồng/thí sinh.

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn thu phí tuyển dụng viên chức và từ nguồn chi thường xuyên của đơn vị (*thực hiện theo Điều 4 Quy định nội dung chi, mức chi tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh*).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức theo quy định.

2. Hội đồng tuyển dụng viên chức có nhiệm vụ, quyền hạn

2.1. Hội đồng tuyển dụng viên chức ban hành Quyết định thành lập các Ban của Hội đồng bao gồm: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban kiểm tra, sát hạch, Tổ thư ký giúp việc... để thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định.

2.2. Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định.

2.3. Có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng viên chức đảm bảo đúng quy chế và quy định của pháp luật.

2.4. Tổng hợp kết quả tuyển dụng báo cáo Giám đốc Đài thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng phân công.

3. Trách nhiệm của các phòng chuyên môn

3.1. Phòng Tổ chức và Hành chính

- Tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng viên chức ban hành các văn bản liên quan đến công tác tuyển dụng viên chức.

- Niêm yết các thông tin liên quan đến tuyển dụng viên chức tại Trụ sở Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn.

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển và lập biên bản chốt Phiếu đăng ký dự tuyển vào **17 giờ, ngày 14/01/2023** tại Đài PT&TH Bắc Kạn.

- Niêm yết công khai danh sách thí sinh đăng ký nhu cầu tuyển dụng theo từng vị trí việc làm cần tuyển tại Trụ sở Đài.
- Đề xuất tham mưu cho Giám đốc các nội dung liên quan đến tuyển dụng viên chức theo đúng quy định.
- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ kỳ tuyển dụng.
- Thông báo kết quả tuyển dụng cho người dự tuyển.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức phân công.

3.2. Phòng Dịch vụ và Quảng cáo

Thông báo công khai Kế hoạch này trên sóng truyền hình ít nhất 03 lần và đăng tải trên Trang Thông tin điện tử tổng hợp tại địa chỉ <http://backantv.vn/>.

3.3. Các phòng chuyên môn khác

Phối hợp thực hiện nhiệm vụ trong công tác tuyển dụng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh; (b/c)
- Sở Nội vụ; (b/c)
- Đảng ủy, Ban Giám đốc;
- Các phòng chuyên môn;

Gửi bản giấy:

- Lưu: VT, TCHC (N). 

GIÁM ĐỐC



Hoàng Đức Chí

Phụ lục. BIỂU ĐĂNG KÝ NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2022
 (Kèm theo Kế hoạch số 727/PTTH ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Đài PT&TH Bắc Kạn)

TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc cần tuyển (viên chức)				Yêu cầu về trình độ, ngành hoặc chuyên ngành tuyển dụng		Dự kiến bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức		Dự kiến thời hạn ký hợp đồng làm việc	Tên vị trí việc làm cần tuyển (theo tên vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt)	Nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Trong đó			Trình độ	Ngành/Chuyên ngành	Mã số	Chức danh nghề nghiệp viên chức			
			Dân tộc Mông	Dân tộc Dao	Dân tộc khác							
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Phòng Thời sự	3			3	Trung cấp trở lên	Quay phim	V11.12.38	Quay phim hạng IV	03 năm (từ 2023 đến 2026)	Quay phim	Quay phim phục vụ công tác tuyên truyền
2	Phòng Kỹ thuật và công nghệ	1			1	Đại học trở lên	Đại học Công nghệ thông tin trở lên thuộc chuyên ngành Quản trị mạng	V.05.02.07	Kỹ sư hạng III	03 năm (từ 2023 đến 2026)	Kỹ thuật truyền dẫn phát sóng	Quản lý, khai thác, bảo trì, sửa chữa máy móc, thiết bị kỹ thuật, máy chủ, lưu trữ, mạng máy tính phục vụ truyền dẫn, phát sóng
3	Phòng Tiếng Dân tộc	1		1		Đại học trở lên	- Báo chí, xuất bản; - Trường hợp khác ngành báo chí, xuất bản thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí, xuất bản do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành báo chí, xuất bản	V.11.01.03	Biên tập viên hạng III	03 năm (từ 2023 đến 2026)	Biên tập viên	Biên tập viên tiếng Dao phục vụ công tác tuyên truyền
Tổng cộng		5		1	4							

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm

(Dán ảnh 4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:
Đơn vị dự tuyển: Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn
I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:
Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽²⁾ ☐ Nữ ☐
Dân tộc: Tôn giáo:
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Số điện thoại di động để báo tin: Email:
Quê quán:
Hộ khẩu thường trú:
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):
Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:, Cân nặng: kg
Thành phần bản thân hiện nay:
Trình độ văn hoá:
Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội.....)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng,	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn	Số hiệu của văn	Chuyên ngành đào	Ngành đào tạo	Hình thức	Xếp loại
--------------	-------------------------------	--------------	-----------------	------------------	---------------	-----------	----------

năm cấp văn bằng, chứng chỉ		bằng, chứng chỉ	bằng, chứng chỉ	tạo (ghi theo bằng điểm)		đào tạo	bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
2. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.